

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông TRẦN VĂN CHINH

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông LÊ NGỌC THANH

2. Bà PHẠM THỊ NHUNG

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN KIỀU OANH, Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ LINH - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử hình sự Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST – HS ngày 01 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

PHẠM HỒNG P; giới tính: Nam; sinh năm: 2000; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 49/1 N, Phường 4, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Không rõ và bà Phạm Bích N, sinh năm 1959; Anh, chị, em ruột: Không có; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; Tạm giữ, tạm giam: 18/10/2020 – có mặt.

- Người bị hại: Anh Lê Thanh T, sinh năm: 1985; địa chỉ: Số 149 đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng P là nhân viên bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại số 149 T, phường T, quận T do anh Lê Thanh Tùng làm chủ. Trong quá trình làm việc tại

đây, P nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động tại cửa hàng để lấy tiền tiêu xài nên P đã lấy 02 chìa khóa cửa của cửa hàng mang đi làm thành 02 chìa khóa mới. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 16/10/2020 P bắt xe gắn máy Grab đến cửa hàng điện thoại di động trên (P nói người chở Grab dừng xe cách cửa hàng khoảng 10 mét để chờ), P dùng chìa khóa đã làm trước đó mở cửa sắt của cửa hàng rồi len lút vào trong lấy trộm 17 điện thoại di động các loại, 01 tai nghe AirPods 2 màu trắng và số tiền 9.800.000 đồng rồi tẩu thoát, trên đường đi P vứt bỏ áo khoác, quần và 02 chìa khóa tại trước số 529 S, Phường 13, Quận 10. Đến ngày 17/10/2020, P bán 03 điện thoại di động vừa trộm cắp được (gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max 256 Gb màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max 64Gb màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 64Gb, màu xám) cho 02 người (chưa rõ lai lịch) với giá 53.000.000 đồng tại ngã tư Trương Vĩnh Ký - Tân Sơn Nhì, phường T, quận T. Số tiền này P đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng số tài sản trộm cắp được còn lại P cất giấu tại nhà số 666/38 đường 3/2, Phường 14, Quận 10. Qua truy xét, ngày 17/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T bắt được P và thu giữ số tài sản trên.

Ngoài ra, P còn khai nhận vào ngày 12/4/2020 tại địa bàn Quận 10, P có trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, số Imei 353922108877190. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 biết để phối hợp điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Hồng P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 2518/KL-HĐĐGTS ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Tân Phú, tài sản mà P chiếm đoạt của anh Lê Thanh T bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max 256Gb màu trắng, số Imei 352857111452733 trị giá 28.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max 64Gb màu xanh, số imei 353890105902354 trị giá 20.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 256Gb màu bạc, số Imei 353835108621063 trị giá 19.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 64Gb, màu xám, số Imei 353832104268668 trị giá 17.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64Gb màu đỏ, số Imei 353992105525720 trị giá 14.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR-64Gb, màu cam, số Imei 353092106939762 trị giá 9.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS-64Gb, màu trắng, số Imei 357212096690813 trị giá 11.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS-64Gb, màu đen, số Imei 357213094856604 trị giá 10.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, màu đỏ, số Imei 358631093745560 trị giá 8.000.000 đồng; 01 điện

thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu hồng, số Imei 359470082166093 trị giá 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, màu đen, số Imei 359175076572871 trị giá 6.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7- 128Gb, màu đen, số Imei 356557086046389 trị giá 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 64Gb màu hồng, số Imei 356649084811946 trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 64Gb màu hồng, số Imei 355423074969259 trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 9, 128Gb, màu tím, số Imei 357451094116179 trị giá 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Note 9, 128Gb, màu đồng, số Imei 357174091693533 trị giá 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung S9, 64Gb, màu vàng, số Imei 353524094395938 trị giá 5.000.000 đồng; 01 tai nghe AirPods 2 màu trắng, số Imei GMRZG9QNLX2Y trị giá 2.000.000 đồng. Tổng cộng: 181.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản P trộm cắp là 191.300.000 đồng

* Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Thanh Tùng yêu cầu bị cáo Phạm Hồng P bồi thường tổng số tiền là 104.210.000 đồng (bao gồm giá trị của 03 điện thoại di động P trộm cắp chưa thu hồi được là 69.650.000 đồng, số tiền 9.800.000 đồng và tiền bị trượt giá của các điện thoại di động đã thu hồi lại được là 24.760.000 đồng).

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Phạm Hồng P:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 256Gb màu bạc, số Imei 353835108621063;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, 64Gb màu đỏ, số Imei 353992105525720;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR-64Gb, màu cam, số Imei 353092106939762;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS-64Gb, màu trắng, số Imei 357212096690813;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS-64Gb, màu đen, số Imei 357213094856604;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, màu đỏ, số Imei 358631093745560;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu hồng, số Imei 359470082166093;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, màu đen, số Imei 359175076572871;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7- 128Gb, màu đen, số Imei 356557086046389;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 64Gb màu hồng, số Imei 356649084811946;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 64Gb màu hồng, số Imei 355423074969259;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note 9, 128Gb, màu tím, số Imei 357451094116179;

+ 01 điện thoại di động Samsung Note 9, 128Gb, màu đồng, số Imei 357174091693533;

+ 01 điện thoại di động Samsung S9, 64Gb, màu vàng, số Imei 353524094395938;

+ 01 tai nghe AirPods 2 màu trắng, số Imei GMRZG9QNLX2Y

Các tài sản trên P lấy trộm tại cửa hàng điện thoại số 149 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận T do anh Lê Thanh T làm chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả các tài sản trên cho anh Lê Thanh Tùng.

+ 01 đôi dép màu kem, P sử dụng khi đi trộm cắp tài sản;

+ 01 điện thoại di động hiệu VSMART, số Imei 353442110054167 và số tiền 10.000.000 đồng, P khai đây là tài sản cá nhân của P;

+ 01 ba lô màu đen có chữ Honda Tường Nguyên, P sử dụng đựng tài sản trộm cắp được;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, số Imei 353922108877190. P khai điện thoại này P trộm cắp ngày 12/4/2020 tại địa bàn Quận 10. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 biết để phối hợp điều tra.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 312/PNK ngày 02/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

- Thu giữ của anh Lê Thanh Tùng:

+ 01 chứng minh nhân dân photo số 077095001872, mang tên Phạm Hồng Thuận;

+ 01 sổ hộ khẩu photo số 020045556;

+ 01 chứng chỉ giáo dục quốc phòng-an ninh photo mang tên Phạm Hồng Thuận;

+ 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông photo mang tên Phạm Hồng Thuận;

+ 01 Bằng Anh văn TOEIC photo mang tên Phạm Hồng Thuận;

+ 01 phiếu thông tin Phạm Hồng Thuận;

+ 01 đơn xin việc của Phạm Hồng Thuận;

+ 01 sơ yếu lý lịch của Phạm Hồng Thuận;

Các tài liệu trên P sử dụng để xin việc làm, hiện đang lưu hồ sơ vụ án. Quá trình điều tra P khai nhận: Các giấy tờ trên P nhặt được ở tiệm photo trên địa bàn Quận 10 (không nhớ rõ địa chỉ cụ thể) và do không có bằng cấp để xin việc làm nên P đã dán hình của mình vào bản chứng minh nhân dân photo mang tên Phạm Hồng Thuận rồi photo thêm 01 lần nữa để nộp hồ sơ xin việc tại cửa hàng điện

thoại số 149 T, phường T, quận T đồng thời lấy tên là Phạm Hồng T khi xin việc làm.

+ 01 ổ khóa màu đồng có dòng chữ FORUS; 01 chìa khóa màu bạc kim loại có dòng chữ FORUS; 01 ổ khóa kim loại có dòng chữ ZANI; 01 chìa khóa kim loại có dòng chữ ZANI, anh Tùng sử dụng để khóa cửa sắt tiệm điện thoại số 149 Tân Kỳ Tân Quý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho anh Tùng.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hồng P đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSQ.TP ngày 29 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Thanh T yêu cầu bị cáo Phạm Hồng P bồi thường tổng số tiền là 104.210.000 đồng (bao gồm giá trị của 03 điện thoại di động P trộm cắp chưa thu hồi được là 69.650.000 đồng, số tiền 9.800.000 đồng và tiền bị trượt giá của các điện thoại di động đã thu hồi lại được là 24.760.000 đồng).

Bị cáo Phạm Hồng P nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật và các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Hồng P đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 9.800.000 đồng; 17 điện thoại di động các loại và 01 tai nghe AirPods 2. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo P chiếm đoạt của anh Lê Thanh Tùng tại cửa hàng điện thoại di động số 149 Tân Kỳ Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận T là 191.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm một cách liêu lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với người lái xe Grab, người mua điện thoại của P do chưa biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đang điều tra, xác minh. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có;
- Tình tiết giảm nhẹ: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt phần lớn đã được thu hồi lại trả cho người bị hại; tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường 10 triệu đồng cho người bị hại để khắc phục một phần hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại là anh Lê Thanh T yêu cầu bị cáo Phạm Hồng P bồi thường tổng số tiền là 104.210.000 đồng (bao gồm giá trị của 03 điện thoại di động P trộm cắp chưa thu hồi được là 69.650.000 đồng, số tiền 9.800.000 đồng và tiền bị trượt giá của các điện thoại di động đã thu hồi lại được là 24.760.000 đồng), bị cáo P đồng ý bồi thường số tiền 104.210.000 đồng cho anh Tùng và tự nguyện dùng số tiền 10.000.000 đồng (hiện được thu giữ theo phiếu nhập kho vật chứng số

312/PNK ngày 02/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T) để cản trở một phần nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại, còn lại số tiền 94.210.000 đồng bị cáo sẽ bồi thường sau khi thi hành án xong, người bị hại đồng ý với sự thỏa thuận này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận này là hợp lý và có lợi cho người bị hại nên ghi nhận;

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đôi dép màu kem, P sử dụng khi đi trộm cắp tài sản; 01 ba lô màu đen có chữ Honda Tường Nguyên, P sử dụng đựng tài sản trộm cắp được, Hội đồng xét xử xét thấy đây là số vật dụng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với các giấy tờ phô tô mang tên Phạm Hồng Thuận gồm: 01 chứng minh nhân dân số 077095001872, 01 sổ hộ khẩu số 020045556, 01 chứng chỉ giáo dục quốc phòng - an ninh, 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông; 01 Bằng Anh văn TOEIC, 01 phiếu thông tin, 01 đơn xin việc, 01 sơ yếu lý lịch. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án;

- Đối với hành vi dán hình của bị cáo vào các giấy tờ mang tên của người khác, sau đó bị cáo phô tô lại các giấy tờ này dùng để làm hồ sơ xin việc làm. Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo về hành vi sử dụng tài liệu giả nên không xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu VSMART, số Imei 353442110054167 thu giữ của bị cáo, bị cáo khai sử dụng điện thoại này làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ;

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo đã được xử lý tại phần trách nhiệm dân sự. Hội đồng xét xử không xét.

Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, số Imei 353922108877190, kết quả điều tra được biết điện thoại trên là tài sản bị mất trộm tại Quận 10. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao chiếc điện thoại di động này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 312/PNK ngày 02/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Phạm Hồng P 03 (ba) năm tù giam;

Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2020.

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu sung quỹ một 01 điện thoại di động hiệu VSMART, số Imei 353442110054167;

Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép màu kem và 01 ba lô màu đen có chữ Honda Tường Nguyên.

Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án: 01 chứng minh nhân dân photo số 077095001872, mang tên Phạm Hồng Thuận; 01 sổ hộ khẩu photo số 020045556; 01 chứng chỉ giáo dục quốc phòng-an ninh photo mang tên Phạm Hồng Thuận; 01 Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông photo mang tên Phạm Hồng Thuận; 01 Bằng Anh văn TOEIC photo mang tên Phạm Hồng Thuận; 01 phiếu thông tin Phạm Hồng Thuận; 01 đơn xin việc của Phạm Hồng Thuận; 01 sơ yếu lý lịch của Phạm Hồng Thuận.

Giao số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng thu giữ của bị cáo cho người bị hại là anh Lê Thanh T.

Giao 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh, số Imei 353922108877190 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 312/PNK ngày 02/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh)

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Lê Thanh Tùng số tiền 104.210.000 đồng (được căn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo theo Phiếu nhập kho nêu trên). Bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền 94.210.000 (chín mươi bốn triệu hai trăm người ngàn) đồng. Thi hành một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Thanh Tùng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, nếu bị cáo chưa thi hành thì hàng tháng bị cáo còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.210.500 (năm triệu hai trăm mười ngàn) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Chính